CTCP Đầu tư phát triển - Xây dựng (DIC) Số 2 (HNX: DC2)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	8,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	3.5%	**33.3%**	**95.6%**

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	4,500 - 10,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	66
Số lượng CPLH (CP)	7,556,341
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,190
Sở hữu nước ngoài	2.4%
Beta	0.21
EPS	378
P/E	23.3

Tỷ suất lợi nhuận

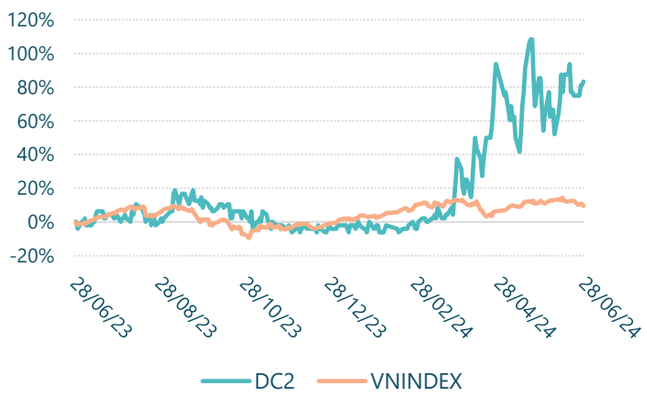

Doanh thu thuần

Q2/24

67.9

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 40.1 | 144%

YoY: ▲ 29.0 | 74.5%

Nợ/VCSH

Q2/24

327%

YoY: +/-▲ 49.0%

LN gộp

Q2/24

10.3

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 4.62 | 81.6%

YoY: ▲ 0.45 | 4.7%

ROE (TTM)

Q2/24

3.5%

YoY: +/-▲ 1.6%

LN trước thuế

Q2/24

2.41

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 1.49 | 162%

YoY: ▲ 0.59 | 32.2%

ROA (TTM)

Q2/24

0.7%

YoY: +/-▲ 0.3%

Kết quả kinh doanh Q2/24

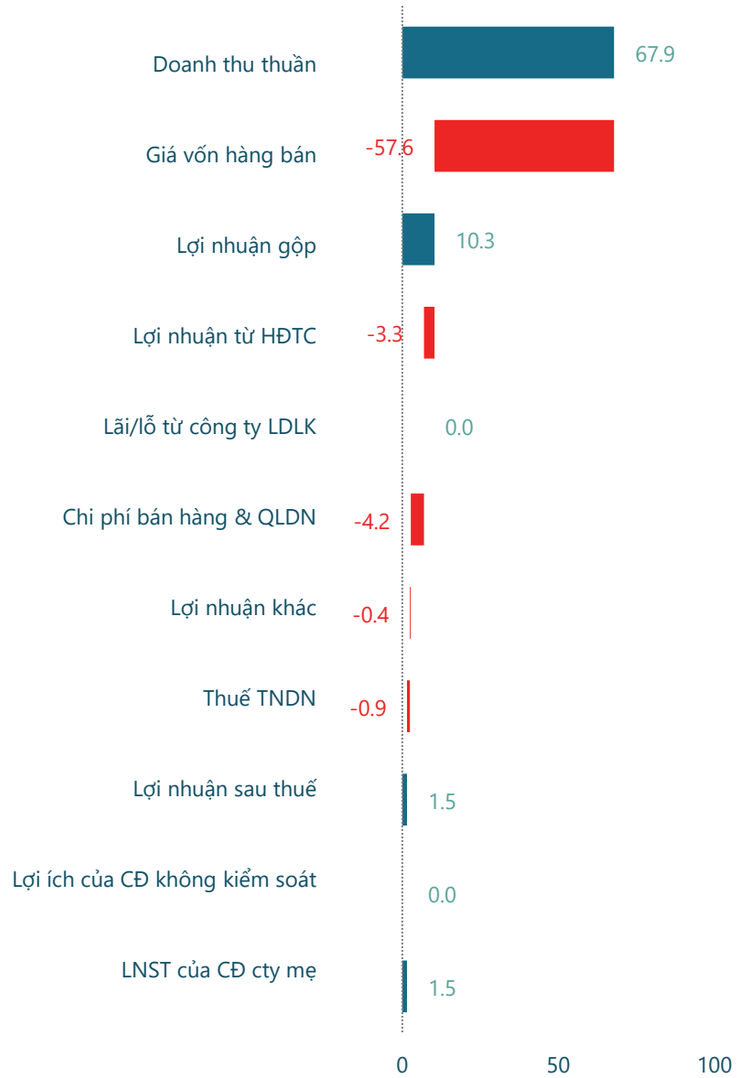

CTCP Đầu tư phát triển - Xây dựng (DIC) Số 2 (HNX: DC2)

FireAnt

Kết quả kinh doanh

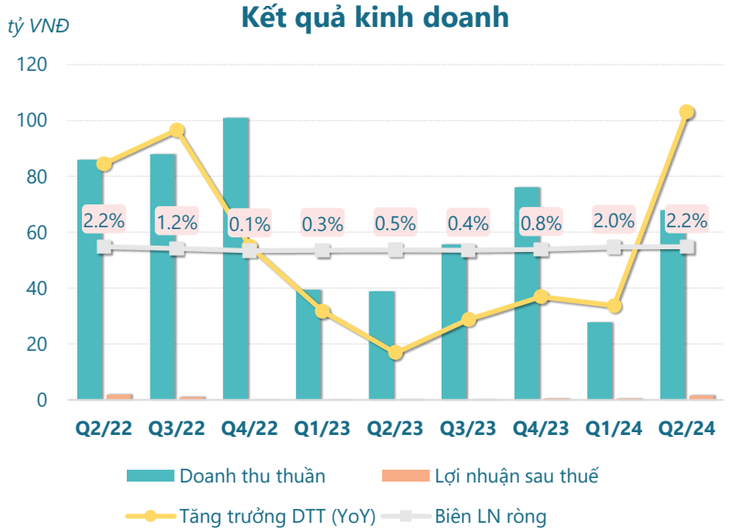

Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 2.77 tỷ đồng**, tăng thêm 211% so với kỳ trước và cao hơn 39.9% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 3.35 tỷ đồng** giảm đi 1.54 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 1.09 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lỗ 0.36 tỷ đồng** giảm đi 1300% so với kỳ trước và giảm đi 0.20 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Cơ cấu chi phí

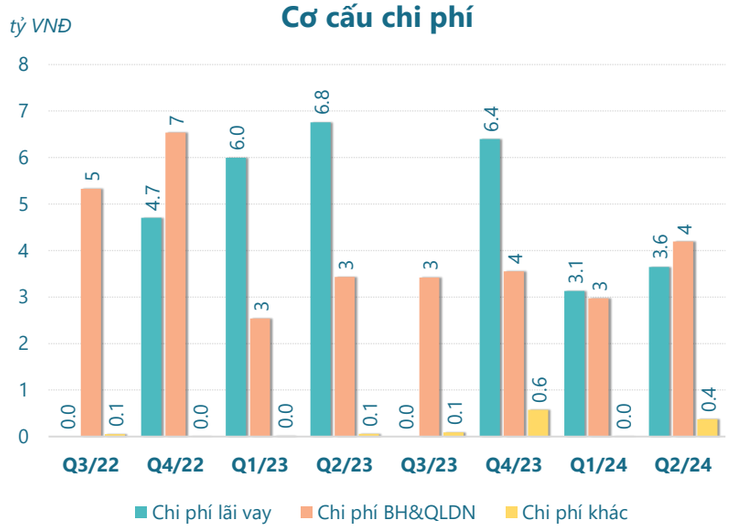

Kết quả kinh doanh của **DC2** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **67.89 tỷ đồng** tăng thêm **74.7%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 1.52 tỷ đồng**, **tăng trưởng 624%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **96.00 tỷ đồng** cao hơn 23.1% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 2.00 tỷ đồng** tăng thêm 2.00 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Cơ cấu lợi nhuận

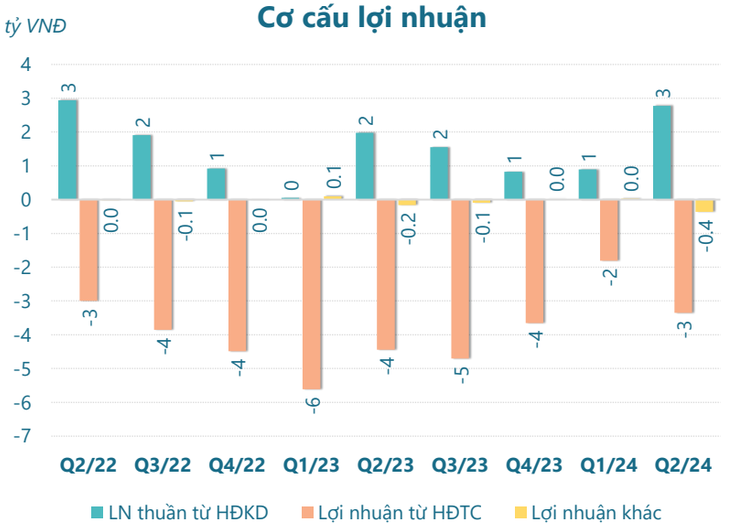

Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **3.65 tỷ đồng** tăng thêm 16.6% so với kỳ trước và thấp hơn 46.0% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **4.20 tỷ đồng** tăng thêm 41.4% so với kỳ trước và cao hơn 22.4% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.37 tỷ đồng** tăng thêm 0.37 tỷ đồng so với kỳ trước và cao hơn 517% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Đầu tư phát triển - Xây dựng (DIC) Số 2 (HNX: DC2)

FireAnt
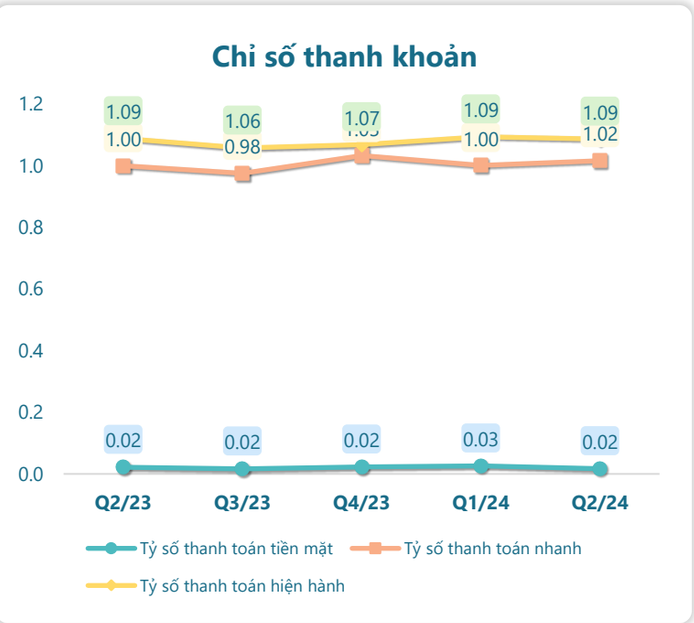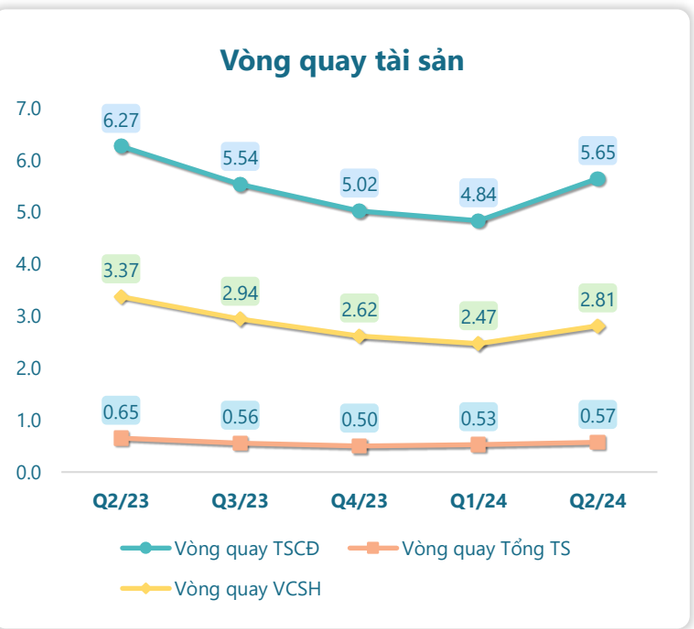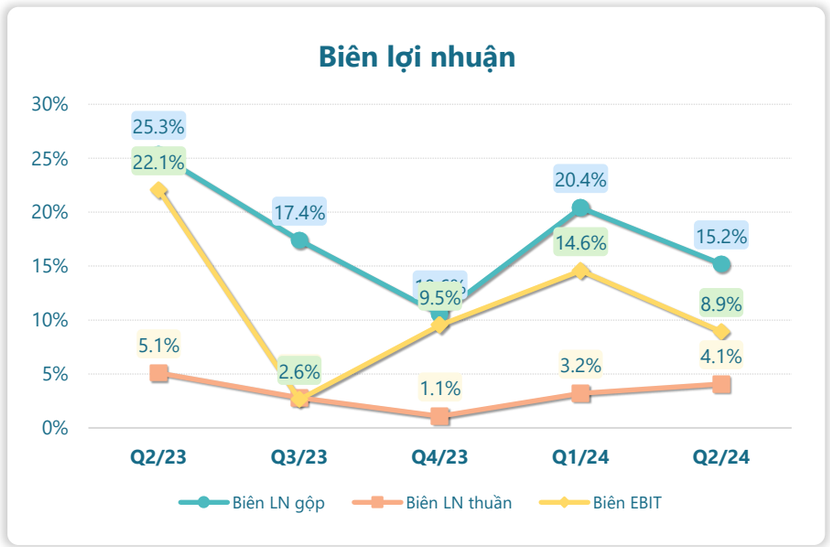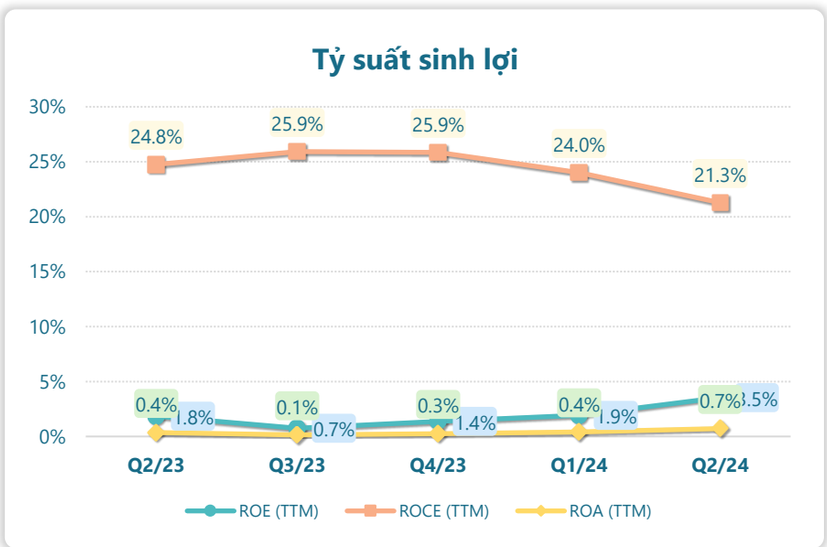
KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**67.9**	**27.8**	**144%**	**38.9**	**74.5%**	**95.7**	**78.3**	**22.3%**
Giá vốn hàng bán	57.6	22.1	161%	29.0	98.5%	79.7	60.2	32.3%
Lợi nhuận gộp	10.3	5.68	81.6%	9.85	4.7%	16.0	18.0	-11.4%
Doanh thu HĐTC	0.30	1.32	-77.3%	2.49	-88.0%	1.62	2.88	-43.8%
Chi phí TC	3.65	3.13	16.6%	6.93	-47.3%	6.78	12.9	-47.6%
Chi phí lãi vay	3.65	3.13	16.6%	6.76	-46.0%	6.78	12.8	-46.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**4.20**	**2.97**	**41.3%**	**3.43**	**22.4%**	**7.17**	**5.97**	**20.2%**
LN thuần từ HĐKD	2.77	0.89	211%	1.98	39.9%	3.66	2.03	80.2%
Lợi nhuận khác	**-0.36**	**0.03**	**-1311%**	**-0.16**	**-127%**	**-0.33**	**-0.07**	**-378%**
LN trước thuế	2.41	0.92	162%	1.82	32.2%	3.33	1.96	69.6%
Lợi nhuận sau thuế	**1.52**	**0.55**	**177%**	**0.21**	**626%**	**2.08**	**0.33**	**540%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.52**	**0.55**	**177%**	**0.21**	**626%**	**2.08**	**0.33**	**540%**